

Số: 89/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 28 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 136/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2026 giữa chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1996; Địa chỉ: ấp G, xã P, tỉnh Đồng Tháp và anh Lê Trung H, sinh năm 1999; Địa chỉ: ấp Ô, xã T, tỉnh Tây Ninh; Hiện sinh sống: ấp G, xã P, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Lê Trung H.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Lê Trung Hiếu thuận T1 ly hôn.

- Về con chung: con chung tên Lê Nguyễn Ngọc H1, sinh ngày 24/01/2025 sẽ do chị Nguyễn Thị Kim T tiếp tục nuôi dưỡng, anh Lê Trung H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lê Trung H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim T tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005520 ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp; Số tiền còn lại hoàn trả cho chị T là 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.***

***Nơi nhận:***

- VKSND khu vực 9 - Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- TA Tỉnh;
- Phòng THA DS khu vực 9 - Đồng Tháp;
- Dương sự;
- UBND xã Thạnh Phước, tỉnh Tây Ninh;
- Lưu: HS.

**THẨM PHÁN**

**Trần Hồng Thắm**